

Bản án số: 286/2017/HSST

Ngày: 26/9/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Đặng Thị Huệ.

2/ Bà Nguyễn Thị Kính.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hứa Hồng Đào – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 266/2017/HSST ngày 14 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Minh L, giới tính: Nam, sinh ngày 08/8/1991, tại: Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 43/12 Mạc Vân, Phường 13, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: 4/12. Con ông Trần Minh T và bà Diệp Thị Hồng M. Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/5/2017 (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh: Phạm Trọng H, sinh năm: 1994. Trú tại: Số 13/3A Bình Đông, Phường 11, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

Người làm chứng:

1/Ông: Võ Sĩ L, sinh năm: 1976. Trú tại: Số 40/3 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

2/Ông: Huỳnh Kim G, sinh năm: 1980. Trú tại: Số 258/1 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Minh L bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 10/5/2017, tại trước nhà số 891A Tạ Quang Bửu, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Công an Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ

Chí Minh đi tuần tra nghi vấn Trần Minh L điều khiển xe mô tô biển số 59L2 - 401.60 liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra thì phát hiện và thu giữ trong túi quần bên trái của L 02 gói ny lon chứa ma túy (L khai dùng để bán), tạm giữ của L 01 điện thoại di động, số tiền 550.000 đồng, 01 xe mô tô biển số 59L2-401.60. Vụ việc được đưa về trụ sở Công an Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó, hồ sơ chuyển đến Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh điều tra làm rõ.

Theo Kết luận giám định số 923 ngày 05/6/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Minh L và hình dấu Công an Phường 5, Quận 8 gửi đến giám định bên trong có: Tinh thể không màu trong 01 gói ny lon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4870g (không phẩy bốn tám bảy không gam), loại Ketamine. Bột màu trắng trong 01 gói ny lon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,9203g (một phẩy chín hai không ba gam), loại Ketamine.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Trần Minh L khai: Khoảng 21 giờ ngày 09/5/2017, đối tượng Bảo (không rõ lai lịch) gọi điện thoại cho L (không nhớ số) hỏi L mua 02 gói ma túy với giá 1.400.000 đồng, L đồng ý và hẹn giao ma túy tại trước nhà số 891A Tạ Quang Bửu, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, L dùng điện thoại sim số 0933969336 gọi cho người thanh niên tên Nam (không rõ địa chỉ) điện thoại sim số 01207604588 hỏi mua 02 gói ma túy với giá 1.200.000 đồng, Nam đồng ý bán và hẹn đi mua bán ma túy tại quán Bar 2000, Quận 6; L đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số 59L2 - 401.60 đến gặp Nam mua ma túy. Có ma túy, L cất vào túi quần bên trái phía trước và điều khiển xe trên về nhà. Khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 10/5/2017, L điều khiển xe mô tô biển số 59L2 - 401.60 mang theo ma túy đến bán cho Bảo tại trước nhà 891A Tạ Quang Bửu, Phường 5, Quận 8 thì Công an Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bắt giữ cùng vật chứng như trên. Lời khai của L phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng: 01 xe mô tô biển số 59L2 - 401.60, xác minh do Trần Minh L đứng tên trong giấy đăng ký xe. Ngày 18/02/2017, L bán xe trên cho anh Phạm Trọng H (có công chứng) nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 09/5/2017, L mượn lại xe trên của anh Hải để đi công việc, sau đó dùng làm phương tiện phạm tội; anh Hải không biết; 01 điện thoại di động Nokia bị cáo dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy; 550.000 đồng là tiền dùng vào việc phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 257/CT-VKS ngày 09/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trần Minh L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Minh L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố đã nêu.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Trần Minh L mức án tù 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại Khoản 1, Khoản 5 của Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng đã thu giữ trong vụ án theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh L đã khai nhận toàn bộ hành vi: Do muốn kiếm tiền tiêu xài, nên bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Nguồn ma túy, bị cáo khai mua của đối tượng tên “Nam” (không rõ lai lịch) tại quán Bar 2000 thuộc khu vực Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Cách thức bị cáo thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy như sau:

Bị cáo L dùng điện thoại di động gắn sim số 0933969336 gọi cho người thanh niên tên Nam (không rõ lai lịch) qua số điện thoại di động có số sim 01207604588 hỏi mua 02 gói ma túy với giá 1.200.000 đồng, Nam đồng ý bán và hẹn điểm mua bán ma túy tại quán Bar 2000, thuộc khu vực Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; L đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số 59L2 - 401.60 đến gặp Nam mua ma túy. Sau khi mua được ma túy, L cất vào túi quần bên trái phía trước và điều khiển chiếc xe trên về nhà. Sau đó, L mang ma túy đến điểm đã hẹn với đối tượng tên “Bảo” (không rõ lai lịch) bán lại kiếm tiền lời; nhưng đã bị Công an Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận của bị cáo Trần Minh L tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa, về cơ bản phù hợp với: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng; bản kết luận giám định; lời khai người làm chứng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan điều tra có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đã truy tố.

Vật chứng thu giữ của bị cáo Trần Minh L, qua giám định xác định:

- Tinh thể không màu trong 01 gói ny lon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4870g (không phải bốn tám bảy không gam), loại Ketamine.
- Bột màu trắng trong 01 gói ny lon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,9203g (một phẩy chín hai không ba gam), loại Ketamine.

Xét, đã có đủ cơ sở để kết luận: Với trọng lượng (khối lượng) chất ma túy và hành vi của bị cáo Trần Minh L đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Minh L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy và trật tự xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh, gia tăng các loại tội phạm về ma túy và tệ nạn xã hội khác. Bị cáo hiểu được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng với động cơ vụ lợi bất chính, vẫn cố ý phạm tội.

Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, về hình phạt đặt ra phải thật nghiêm, cần có một khoảng thời gian đủ dài cách ly xã hội mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng và công tác đấu tranh phòng chống tội phạm chung. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo có thái độ khai báo tương đối thành khẩn, phần nào cũng tỏ ra ăn năn hối cải về lỗi lầm của mình; để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình

phạt theo quy định tại điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Minh L phạm tội nhằm thu lợi bất chính, nên cần phạt bổ sung bị cáo một số tiền nhất định để sung quỹ nhà nước theo quy định tại Khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xét, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 truy tố đối với bị cáo Trần Minh L là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Về vật chứng: Xét:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số 923/2017, bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Trần Minh L, Nguyễn Ngọc Tiên, hình dấu Công an Phường 5, Quận 8 và chữ ký giám định viên Trần Đình Hải; qua giám định bên trong chứa chất ma túy độc hại, nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 359995/05/469452/4, màu đen, gắn sim số 0933969336; là tài sản hợp pháp của bị cáo L và bị cáo đã dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- Số tiền 550.000 đồng là tiền dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 chiếc xe gắn máy, biển số 59L2- 401.60, số máy: JF350E0348974, số khung: MLHJK3506G5348974; là tài sản hợp pháp của anh Phạm Trọng H và không chứng minh được có liên quan đến vụ án, nên cần trả lại cho anh Phạm Trọng H.

+ Về án phí: Bị cáo Trần Minh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên “Nam” (là người bán ma túy cho bị cáo L) và đối tượng tên “Bảo” (là người mua ma túy của bị cáo L), do không xác định được lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng Khoản 1, Khoản 5 Điều 194; điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

+ Xử phạt: Bị cáo Trần Minh L 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 10/5/2017.

+ Về hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo Trần Minh L nộp phạt số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng, để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Về vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 923/2017, bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Trần Minh L, Nguyễn Ngọc Tiên, hình dấu Công an Phường 5, Quận 8 và chữ ký giám định viên Trần Đình Hải;

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 359995/05/469452/4, màu đen, gắn sim số 0933969336 cùng số tiền 550.000 (năm trăm năm mươi ngàn) đồng.

+ Trả lại cho anh Phạm Trọng H 01 (một) chiếc xe gắn máy, biển số 59L2- 401.60, số máy: JF350E0348974, số khung: MLHJK3506G5348974.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 166/PNK ngày 11/7/2017 của Công an Quận 8, TP.HCM và theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 11/7/2017 của Kho bạc Nhà nước Quận 8, TP.HCM).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Buộc bị cáo Trần Minh L phải chịu số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng. Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa; có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- PC.53;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Đội CSBV&HTTP, NTG CA Q.8;
- Đội CSĐT THCA Q.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Trúc